

Cối Xay Lúa ở Quê Tôi

Huy Vũ

*“Lù lù một đống giữa nhà
Hễ ai động đến thì òa khóc lên,”*

Đó là câu đố về chiếc cối xay lúa ở quê tôi, vùng trung lưu sông Hồng thuộc tỉnh Phú Thọ. Là người sinh sau đẻ muộn, nên tôi không rõ chiếc cối xay lúa đầu tiên xuất hiện ở quê tôi vào thời cổ lỗ sĩ nào, mà chỉ biết vào khoảng thập niên 1940, khi đã có đôi chút hiểu biết thì thấy ở làng tôi có hai loại cối xay lúa là cối tre và cối đất.



Dù là tre hay đất, vỏ ngoài của cối có hình trụ với đường kính từ 60 tới 70 centimét, cao khoảng gần một mét và được đan bằng nan tre. Nếu kể từ dưới lên trên, ta thấy nó gồm có những bộ phận sau đây:

- Dàn chân cối, gồm 2 đà dọc, 2 đà ngang và 4 chân.
- Cối dưới hay thớt dưới, được đóng dính liền vào dàn chân cối và ngay ở tâm có cây ngỗng cối thẳng đứng, nên được coi là trục thẳng đứng của cối.
- Cối trên hay thớt trên, có nửa trên là một khoảng trống hình phễu, dùng để chứa thóc khi xay, và có một thanh ngang to bản, được coi là trục nằm ngang, xuyên qua tâm, và nhô hai đầu ra khỏi thân cối. Ở tâm trục nằm ngang, có một lỗ tròn lớn để lồng vào ngỗng cối hay trục thẳng đứng của cối.
- Mỗi đầu trục nằm ngang phần nhô ra khỏi thân cối dài độ 20 centimet và gọi là tai cối ⁽¹⁾. Mỗi tai cối có một lỗ tròn nhỏ, gọi là lỗ tai cối, dùng

để móc giàng cối.

- Nửa dưới của cối trên là một khối đặc, bằng đất hay bằng tre, ăn thông với cối dưới bởi một lỗ vuông hay tròn và được gọi là họng cối.
- Giàng cối, là một đoạn cây vuông hay tròn dài độ 2 mét và có cạnh hay đường kính cỡ 5 centimét. Một đầu mang tay cầm dài độ 60 centimét, còn đầu kia mang cây móc có cùng một kích thước với tay cầm, song chỉ khác là mỗi đầu có một chốt nhỏ dùng để xỏ vào lỗ tai cối. Tuy ở mỗi đầu, nhưng tay cầm và cây móc luôn luôn thẳng góc với nhau.



- Dây treo giàng cối, là một đoạn dây dài, một đầu cột vào trung điểm của tay cầm, đầu còn lại cột vào một điểm cố định và chắc chắn nào đó cao hơn và ngay trên đầu người đứng xay, để khi xay người xay không cần phải bỏ sức ra nâng mà vẫn giữ được giàng cối luôn luôn nằm trong một mặt phẳng nằm ngang.
- Ngoài ra còn có hai bộ phận phụ cần phải có khi xay là: Nong, được đan bằng nửa tre mỏng, hình tròn, đường kính khoảng 1,5 mét, đặt dưới dàn chân cối để hứng gạo xay và trấu; và áo cối, được đan bằng nửa tre mỏng, hay bằng mo cau ghép lại, và phải cao hơn chiều cao của cối dưới từ 4 tới 5 centimét, dùng để ngăn chặn không cho gạo xay và trấu rớt ra ngoài chiếc nong.

Phần trong vỏ cối tre, thớt trên cũng như thớt dưới, gồm toàn nôm cối bằng tre khô trẻ nhỏ, đóng chen chúc dính cứng với nhau như một khối tre đặc. Có lẽ thành ngữ, “chật như nôm cối” phát xuất từ tình huống này chăng?

Phần trong cối đất là một loại đất sét có độ dính cao. Trước khi bỏ vào thân cối, đất được phơi thật khô, đập thật nhuyễn, trộn thêm một lượng nhỏ muối (1) rồi phun nước cho thật ẩm. Sau khi bỏ vào lòng cối, đất ẩm được nện, ép cho chúng kết hợp với nhau và với vỏ cối thành một khối đất duy nhất. Lấy dăm cối, được chẻ từ một vài loại cây vừa cứng vừa thẳng thớ - bề dày khoảng 7 hay 8 milimét và cao khoảng 7 hay 8 centimét, đóng ngập sâu vào mặt dưới của cối trên và mặt trên của cối dưới. Khi đóng dăm cối, thợ đóng cối thường chia bề mặt của cối thành từng múi, và trong mỗi múi dăm cối được đóng thành từng hàng song song và cách nhau khoảng hơn một centimét. Sau đó dùng đồ nghề đóng dọc theo khoảng cách giữa những hàng dăm cối, làm cho đất dễ xuống ôm chặt lấy dăm cối. Cứ mỗi lần đóng cho đất lún xuống, lại một lần lấy đất vụn ẩm bồi lên, rồi lại đóng cho dễ xuống. Sau nhiều lần làm như thế, khiến phần lớn chiều cao của dăm cối được tròn

¹ Khi cha mẹ bảo con điều gì đó mà nó không nghe thường la: “Bộ tai mày là tai cối hả?”

sâu và dính cứng vào thân cối và phần đất giữa những hàng dăm cối hay răng cối cuối cùng chỉ còn thấp hơn bề mặt trên cùng lõi 4 hay 5 milimét.

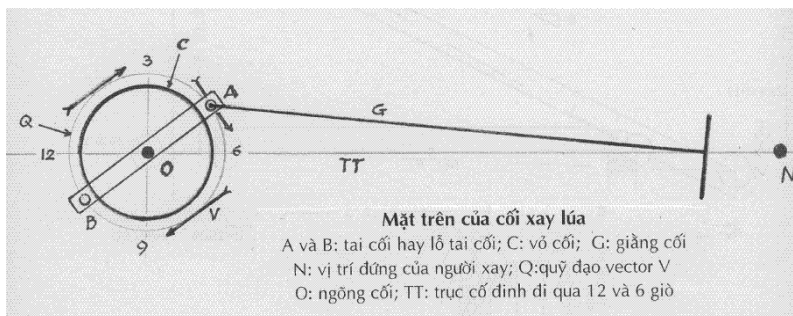
Cối đất lớn và nặng nề hơn cối tre, nhưng năng suất thường gấp đôi. Ở thôn quê phú nông, đông người ăn, người làm, nên thường đóng cối đất; còn trung nông, ngược lại, thường đóng cối tre. Có điều khi xay cối đất, gạo lúc sau khi thoát ra khỏi vỏ trấu thường phải cọ xát với lớp đất sét nằm giữa những hàng dăm cối, nên ngay cả khi gạo đã giã rồi trông cũng không được sáng sủa như xay bằng cối tre.

Khi xay, người ta đổ lúa vào lòng cối trên, móc chốt giàng cối vào tai cối, rồi đẩy hay kéo cối trên quay quanh ngỗng cối theo một chiều nhất định, thường là chiều kim đồng hồ. Lúc cối vừa được đóng xong, thì người ta có thể xay theo chiều nào cũng được; song một khi đã xay theo chiều quen thuộc nào đó, thì không nên xay ngược lại. Nếu xay ngược cối chẳng những sẽ nhảy cà tung mà còn có thể bị bể nữa. Khi cối trên quay chung quanh ngỗng cối, thóc trong lòng cối, lần lượt tuôn qua họng cối, dồn ép nhau tràn vào bề mặt tiếp xúc giữa cối trên và cối dưới, rồi bị chà xát làm cho vỏ trấu tróc ra và đẩy nhau văng ra khỏi thân cối. Nhờ áo cối chặn lại, gạo và trấu rớt xuống chiếc nong đặt ở dưới dàn chân cối. Khi đổ lúa vào cối để xay, người ta thường tránh không đổ đầy tới miệng cối, vì khi bắt đầu xay, cối trên quay quanh ngỗng cối, sức ly tâm sẽ đẩy phần lúa ở tâm cối ra phía thành cối. Tới một lúc nào đó, khi lúa đã đọng đầy tới mép cối trên, mà lượng thóc ở lòng cối vẫn tiếp tục bị lực li tâm đẩy ra sẽ văng tràn ra khỏi miệng cối.

Trong khi xay lúa, có những trường hợp bất ngờ xảy ra, khiến cối đột ngột dừng lại, mà nhà nông thường gọi chung là chết ngỗng hay kẹt ngỗng. Thật ra, chết ngỗng và kẹt ngỗng rất khác nhau.

Trường hợp chết ngỗng: Khi xay lúa, dù xay nhanh hay chậm, người xay cần phải giữ đều tay. Nếu ngập ngừng hay cà giạt, tai cối có thể bị lọt vào vị trí mà nhà nông gọi là chết ngỗng và nhà vật lý gọi là "tử điểm". Vậy khi nào người ta có thể nói, tai cối bị chết ngỗng hay lọt vào tử điểm?

Để dễ hiểu, ta hãy tưởng tượng bề mặt trên cùng (top view) của cối xay lúa có một chiếc đồng hồ cố định, mà trục của kim đồng hồ trùng với ngỗng cối. Và cũng tưởng tượng thêm rằng trên mặt phẳng đồng hồ có một đường thẳng hay một trục cố định TT nằm ngang đi qua 12 giờ, xuyên qua giao điểm O của trục nằm ngang và trục thẳng đứng (tâm ngỗng cối), tới 6 giờ, và được kéo dài tới tâm vị trí đứng N của người xay cũng là trọng tâm của sức kéo hay đẩy tác động tới phần cối trên. Khi bắt đầu xay, người ta thường xoay trở thế nào để tai cối A nằm vào vị trí 3 giờ và B ở 9 giờ. Ở vào vị thế này cối trên được khởi động nhẹ nhàng và dễ dàng hơn cả, vì sức kéo hay đẩy, còn gọi là vector lực V của người xay, đang là tiếp tuyến của vòng tròn có tâm O và bán kính là OA. Vào lúc này, người xay móc chốt giàng cối vào lỗ tai cối A, kéo mạnh tay một chút để tai cối A có trốn vượt qua 6 giờ tới vị thế 9 giờ. Sẵn đà, người xay đẩy mạnh thêm một chút nữa, tai cối A từ 9 giờ vượt qua 12 giờ để trở về vị thế 3 giờ. Cứ tiếp tục, kéo ở vị trí 3 và đẩy ở vị trí 9, một cách nhịp nhàng cối sẽ hoạt động điều hoà. Nhưng vào một lúc nào đó, như người xay ngủ gật chẳng hạn, nên kéo hay đẩy giàng cối một cách ngập ngừng khiến tai cối A dừng lại ở vị trí 12 giờ. Rồi bỗng bưng tỉnh, người xay đẩy giàng cối,



cối cũng không chạy; kéo giàng cối, cối cùng không đi. Sở dĩ như thế là vì vào lúc ấy cả ba điểm A, O, N đều nằm trên cùng một đường thẳng TT, và vector lực V không còn là tiếp tuyến của vòng tròn OA nữa mà nó lại nhập chung với trục TT. Nói một cách khác trường hợp này chỉ xảy ra khi tai cối A hay B nằm vào vị thế 12 hay 6 giờ mà thôi. Như vậy đẩy hay kéo trong tình huống này có nghĩa là kéo hay đẩy ngỗng cối hay nguyên cả chiếc cối, mà không còn là kéo hay đẩy riêng phần cối trên

quay quanh ngỗng cối nữa. Khi lâm vào tình trạng này, nhà nông bảo là cối chết ngỗng hay nhà vật lý bảo là cối lọt vào tử điểm. Muốn cho cối hoạt động bình thường trở lại, người xay chỉ việc dùng tay đẩy hay kéo một tai cối về vị trí 3 hay 9 giờ như lúc khởi đầu, hoặc người xay chỉ cần nhích ra khỏi vị trí cố định một góc độ nào đó để sức kéo hay đẩy hay vector lực V của anh ta không còn trùng với trục TT nữa mà trở thành tiếp tuyến với vòng tròn quỹ đạo OA.

Trường hợp kẹt ngỗng: Ngỗng cối dưới hay trục thẳng đứng của cối dưới thường được làm bằng một loại

cây cứng và phần tiếp xúc với trục nằm ngang của cối trên có thân tròn với đường kính khoảng 5 centimet. Trục nằm ngang của cối trên thường được làm bằng một thanh tre già. Khi xay, trục nằm ngang cọ sát vào trục thẳng đứng khiến cho vùng cọ sát trên trục này mòn vẹt đi tạo thành những đường khe rãnh hẹp rộng, sâu nông, lồi lõm, gồ ghề. Trong khi xay, có đôi lúc trục nằm ngang quay quanh trục thẳng đứng bị xô đẩy vào thể mắc kẹt bởi những đường khe rãnh này mà sức đẩy hay sức kéo hạc trốn quay không đủ mạnh để cối trên vượt qua được, khiến nó phải ngừng lại một cách đột ngột. Nhà nông gọi trường hợp này là kẹt ngỗng. Tình huống này có thể xảy ra bất cứ vị thế nào. Để cối có thể hoạt động lại bình thường, người ta chỉ cần đề, kéo, hay gỡ trục nằm ngang ra khỏi thể kẹt là đủ. Kẹt ngỗng không thể xảy ra được nếu ngỗng cối hay trục thẳng đứng còn mới hay chưa bị xói mòn.

Lúa say chín nhiều hay ít, phần lớn là do cối có đóng đúng kỹ thuật hay không, song một phần còn tùy thuộc vào độ ẩm của lúa mang xay nữa. Lúa quá khô, trấu dễ tróc, song hạt gạo dòn, nên thường bị gãy. Thóc quá ẩm, trấu khó tróc, song hạt gạo mềm, nên thường bị nát. Vì thế, khi gặt lúa quá khô, người ta phải hong lúa ra chỗ dâm mát cho dịu bớt. Còn lúa có độ ẩm cao người ta thường phải đem phơi trước khi xay. Những người có kinh nghiệm, chỉ cần cần vài ba hạt thóc, là có thể biết được độ ẩm của lúa mang xay có thích hợp hay không. Dù là cối đóng đúng tiêu chuẩn và lúa có độ ẩm thích hợp đi chăng nữa, thì lúa mang xay cũng không bao giờ có thể tróc vỏ trấu được 100% cả mà thường là 95% hay hơn một chút là cùng. Khi xay, mặt dưới của cối trên và mặt trên của cối dưới chà sát vào những hạt thóc, ngỗng cối đụng chạm vào thang ngang, giăng cối cọ sát với tai cối, tạo thành một âm thanh hỗn độn ù-ù, kéo kẹt nghe không lấy gì làm êm tai cho lắm, vì thế ở quê tôi còn có một câu đố thuộc loại đố tục giảng thanh, nghe rất hóm hỉnh:

*“Ông nằm dưới bà nằm trên
Thọc cái cọc lên, bà rên khừ khừ”*

Ở quê tôi cũng có một câu chuyện tiểu lâm có tựa đề là “Huống Chi”, mà chiếc ngỗng cối là nòng cốt của câu chuyện. Chuyện kể là, có một cặp vợ chồng trẻ ở vùng quê. Anh chồng rất thương vợ, nhưng có tính lãng nhãng. Tuy vẫn thường ăn “cơm nhà” với vợ, song thỉnh thoảng vẫn lén đi ăn “cháo chợ” với người khác. Một hôm đi ăn cháo chợ trở về, thấy cô vợ nét na đang cặm cụi xay lúa một mình, nên anh chồng thoáng một chút hối hận, bèn bước đến kế bên, đành lấy giăng cối và nhỏ nhẹ nói:

- Thôi em đi sàng gạo đi, để anh xay cho.
- Mới đi thăm con đĩ nào về phải không? Cô vợ vừa đưa giăng cối vừa nói.
- Đâu có ! Đi uống rượu với mấy đứa bạn.
- Chỉ giỏi cãi?
- Thật đấy ! Mà dù có đi với ai nữa, thì có mòn miếc gì đâu mà lo.
- Sao lại không được? Anh thử nhìn cái ngỗng cối kia kìa. Cứng như đá, thể mà còn mòn vẹt đi nữa, huống chi là.. là .. là .. là cái.. cái.. () cái HUỐNG CHI!

Đời sống của một cối xay lúa, thường kéo dài từ 6, 7 tháng tới một năm, hay hơn nữa, tùy theo xay nhiều hay ít. Khi nôm cối, hay dăm cối bị mòn khoảng 50 hay 60% thì cối thường bị bể, và người ta phải đóng cối mới. Đóng cối xay lúa thường phải là thợ chuyên môn và có những qui luật bắt buộc phải tôn trọng, nếu không xay lúa sẽ không chín. Vào thời gian trước 1954 trong làng tôi có một vài người đóng được cối tre, song không có ai đóng được cối đất cả. Khi muốn đóng cối đất dân làng phải chờ đợi thợ đóng cối chuyên nghiệp từ miền xuôi như Hà Đông, Vĩnh Yên hay Sơn Tây lên. Khi vào làng, họ thường rao: “đóng cối không” hay ngắn gọn hơn: “cối không”

Sau khi xay xong, người ta được một nong đầy gạo xay và trấu lẫn lộn với nhau. Để lựa gạo xay và trấu riêng rẽ, nhà nông thường xử dụng sàng và nia (). Xúc hỗn hợp trấu và gạo xay, từng ít một, đổ vào sàng rồi bắt đầu sàng. Khi sàng phải đẩy đưa cả hai bàn tay sao cho nhịp nhàng và uyển chuyển làm cho hỗn hợp gạo lức và trấu chuyển động xoay tròn trên mặt sàng. Gạo lức nặng hơn và trơn mình nên lắng xuống dưới, lọt qua mắt sàng xuống nia. Còn trấu nhẹ và nhám nổi lên trên, được hốt bỏ ra ngoài. Sau đó người ta dùng nia để sảy, khiến một phần trấu còn lại bay đi, và gạo lức có lẫn một số thóc và trấu nằm lại trong nia. Gạo lức đem giã không cần phải sàng, sảy sạch 100% trấu và thóc, mà thường còn lại khoảng 5% và được dùng như chất “xúc tác” làm cho lớp vỏ cám bám quanh hạt gạo được bào mòn một cách mau chóng hơn.

Vào năm 1954, khi cuộc Cách Mạng Ruộng Đất được thực thi ở miền Bắc, khiến gia đình tôi lâm vào tình thế

khốn cùng, nên phải “ba chân bốn cẳng” chạy “trối chết” vào miền Nam. Kể từ ngày ấy đến nay, dù đã hơn nửa thế kỷ qua rồi, tôi không còn tìm được hình bóng quen thuộc của chiếc cối xay nữa, song dường như nó còn lảng vảng đâu đó trong tâm trí tôi, nên có đêm:

*“Đêm nằm nghe tiếng máy bay
Giật mình tưởng tiếng cối xay năm nào.*

HUY VŨ